



Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Sau gần 2 thập niên phát triển, sản phẩm cá tra Việt Nam đã xây dựng được năng lực cạnh tranh vượt trội, xác lập được vị thế khá vững chắc trên thị trường thế giới. Năm 2011-2012, chỉ sử dụng diện tích mặt nước dưới 6.000 ha, ngành sản xuất và các doanh nghiệp cá tra đã sản xuất 1,1 - 1,25 triệu tấn cá tra nguyên liệu, xuất khẩu đạt giá trị kim ngạch 1,75 - 1,85 tỷ USD, tạo ra việc làm thường xuyên cho hơn 300.000 lao động các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, đóng góp lớn vào ổn định kinh tế và xã hội chung của cả nước.

Ngành sản xuất, chế biến và xuất khẩu cá tra là ngành tiên phong trong sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung quy mô lớn, với doanh nghiệp làm nòng cốt phát triển theo tiếp cận chuỗi giá trị, với liên kết dọc khép kín từ khâu nuôi trồng đến chế biến xuất khẩu, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về phát triển bền vững.

Nhưng trong hơn 2 năm qua, do phát triển tự phát với tốc độ tăng trưởng quá nóng trong thời gian dài và nhiều nguyên nhân khách quan không thuận lợi khác, người nuôi cũng như DN sản xuất, chế biến và xuất khẩu cá tra đã và đang gặp nhiều khó khăn. Năm 2013, nuôi trồng và chế biến xuất khẩu cá tra giảm sút, nhiều hộ dân nuôi cá đã không thể tiếp tục sản xuất, các doanh nghiệp cá tra phải giảm diện tích nuôi và sản lượng chế biến, thậm chí có một số bị phá sản. Nếu không có các biện pháp giải quyết kịp thời thì rất có thể xảy ra những đổ vỡ dây chuyền, gây tổn thất lớn khó hồi phục cho ngành sản xuất quan trọng, đầy lợi thế chiến lược này của nước ta.

Với tầm quan trọng của cá tra, Chính phủ đã có chủ trương ban hành *Nghị định về nuôi, chế biến và xuất khẩu sản phẩm cá tra* (sau đây gọi tắt là Dự thảo Nghị định) để đưa ngành sản xuất, xuất khẩu cá tra thành ngành hàng có điều kiện. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao chủ trì xây dựng, lấy ý kiến các Bộ ngành và trình Chính phủ. Trải qua hơn một năm với nhiều ý kiến đóng góp khác nhau của các cơ quan, ban ngành, DN, người nuôi, chính quyền địa phương, các hiệp hội và hội nghề nghiệp có liên quan, bản Dự thảo Nghị định đã được Bộ NN&PTNT trình Chính phủ ngày 14/10/2013 vừa qua.

Tuy nhiên, so với nhu cầu phát triển bền vững, một số nội dung trong Dự thảo Nghị định vẫn khiến cộng đồng các doanh nghiệp sản xuất chế biến và xuất khẩu cá tra quan ngại và chưa tạo ra được cơ chế thúc đẩy tốt.

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) chân thành cảm ơn sự quan tâm và chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ trong thời gian qua đối với sản phẩm cá tra, và xin được trình bày với Thủ tướng và Chính phủ các kiến nghị của VASEP đối với nội dung Dự thảo Nghị định như sau:

1. Về điều kiện nuôi, chế biến, xuất khẩu cá tra

Để ổn định và quản lý được việc nuôi, chế biến & xuất khẩu cá tra cũng như tạo điều kiện để các doanh nghiệp được phát triển trong một cơ chế công bằng, cạnh tranh lành mạnh và nâng cao được giá trị cá tra thì việc sản xuất, chế biến và xuất khẩu cá tra cần được quy định là những hoạt động sản xuất kinh doanh có điều kiện.

Tuy nhiên các quy định tại Điều 4 và Điều 5 của Dự thảo Nghị định về điều kiện cơ sở chế biến xuất khẩu không đưa ra những quy định mới về chất, hoặc đổi mới về hình thức so với những quy định mà ngành đang tuân thủ để tạo nên “*sản xuất có điều kiện*”, mà chỉ sử dụng lại những quy định đã có ở các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành (ngoại trừ việc phải áp dụng tiêu chuẩn VietGAP trong nuôi cá sau ngày 31/12/2015). Nội dung quy định doanh nghiệp chế biến phải “*thông báo*” trước 15 ngày cho cơ quan thẩm quyền là thừa so với quy định hiện hành, được nêu tại Khoản 4 ở cùng Điều 5 của Dự thảo.

Trong 236 đầu mối xuất khẩu cá tra hiện nay, thì 94 doanh nghiệp có nhà máy chế biến cá tra đã chiếm đến 90% giá trị kim ngạch xuất khẩu ngành cá tra. Giá trị xuất khẩu cá tra của các doanh nghiệp thương mại thuần túy (không có nhà máy chế biến) chỉ chiếm khoảng 10% tổng giá trị xuất khẩu cá tra của Việt Nam. Một số doanh nghiệp loại này có xu hướng cơ hội, lợi dụng những lỗ hổng trong quản lý Nhà nước, thu gom các nguồn cá kém phẩm chất, thuê chế biến trong những điều kiện không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, lạm dụng phụ gia giữ nước nhằm tăng trọng, rồi chào hàng cạnh tranh bằng giá thấp. Những hành vi cạnh tranh không lành mạnh đó đã và đang tác động tiêu cực đến thị trường, làm giảm chất lượng và hình ảnh cá tra Việt Nam, khiến các nhà nhập khẩu kinh doanh không có lãi, tiết giảm nhập khẩu và có thêm điều kiện để lợi dụng ép giá xuất khẩu xuống thấp. Trong tình hình năng lực chế biến phát triển quá nóng, dư thừa, thì việc hạn chế số lượng đầu mối xuất khẩu không có nhà máy sẽ giúp ổn định cung-cầu và tạo điều kiện để áp dụng các biện pháp quản lý hoạt động sản xuất, chế biến và xuất khẩu cá tra một cách có hiệu quả.

Dự thảo Nghị định đã quy định hoạt động nuôi cá phải tuân thủ các điều kiện về quy hoạch, đăng ký vùng nuôi, đáp ứng các tiêu chuẩn VietGAP (hoặc tương đương), tạo ra nguồn nguyên liệu có chất lượng tốt cho xuất khẩu. Do vậy, cần có các quy định đồng bộ nối liền khâu nuôi với khâu chế biến xuất khẩu, để bảo đảm nguồn nguyên liệu tốt đó trở thành những sản phẩm tốt, có giá trị cao.

Hiệp hội VASEP xin đề xuất: Điều 7 của Nghị định cần bổ sung quy định bắt buộc doanh nghiệp xuất khẩu cá tra phải quản lý và chứng minh được các lô hàng được chế biến và xuất khẩu từ nguyên liệu của những cơ sở nuôi cá đủ điều kiện, đã được cấp phép.

Kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét ***quy định điều kiện xuất khẩu cá tra là các doanh nghiệp có nhà máy chế biến đủ điều kiện chế biến thực phẩm và đáp ứng các quy định về truy xuất nguồn gốc.***

2. Quy định về hàm lượng nước và tỷ lệ mạ băng sản phẩm cá tra

Qua hơn 10 năm phát triển, hiện nay sản phẩm cá tra xuất khẩu đã khá đa dạng, từ các sản phẩm phile đông lạnh cho đến các sản phẩm giá trị gia tăng; tuy nhiên do đặc điểm tiêu dùng của thị trường chủ lực, sản phẩm phile vẫn chiếm tỷ trọng tuyệt đối, đến trên 90%. Do đó, việc thiết lập quy chuẩn chất lượng (chất lượng sản) chung cho sản phẩm phile cá tra là hết sức cần thiết, nhằm bảo đảm uy tín và hình ảnh của cá tra Việt Nam trên thị trường thế giới, đồng thời góp phần ngăn chặn các hành vi gian lận thương mại như lạm dụng tăng trọng, lạm dụng mạ băng trong mua bán thương mại.

Dự thảo Nghị định (tại Điều 6, Khoản 3) quy định cụ thể hàm lượng nước (thủy phần) và tỷ lệ mạ băng tối đa đối với phile cá tra là hợp lý và cần thiết, tạo điều kiện cho các nhà máy chế biến nhanh chóng ổn định chất lượng phile cá tra. Tuy nhiên, việc quy định con số cụ thể không thật phù hợp với khuôn khổ Nghị định, mà nên giao cho cơ quan cấp Bộ quy định thành các quy chuẩn cho nhiều loại sản phẩm cá tra xuất khẩu, theo những lộ trình hợp lý, thì sẽ toàn diện hơn, có tính thực thi cao hơn.

Trên cơ sở đó VASEP kính đề nghị Thủ tướng xem xét: không đưa các chỉ tiêu cụ thể về chất lượng sản phẩm phi lê cá tra đông lạnh xuất khẩu trong Nghị định, mà quy định trách nhiệm của một Bộ cụ thể xây dựng và kiểm soát thực hiện quy chuẩn (các tiêu chuẩn bắt buộc) của quốc gia về chất lượng sản phẩm cá tra xuất khẩu.

3. Quy định trách nhiệm của hiệp hội tham gia quản lý các hoạt động liên quan đến doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu cá tra

Hiệp hội VASEP là tổ chức xã hội nghề nghiệp của ngành sản xuất và xuất khẩu thủy sản Việt Nam, đã có hơn 15 năm kinh nghiệm hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp thủy sản trong việc phát triển và bảo vệ thị trường xuất khẩu, nâng cấp năng lực sản xuất và hội nhập, chủ động tham gia có hiệu quả các hoạt động đấu tranh với các rào cản thương mại quốc tế ngày càng gia tăng.

VASEP tập hợp hầu hết các doanh nghiệp nuôi, chế biến và xuất khẩu cá tra đang là lực lượng chủ lực tạo nên động lực thúc đẩy ngành cá tra phát triển. Các thành viên VASEP đang chủ động tự cung cấp hơn 60% sản lượng cá tra nguyên liệu và chiếm trên 80% giá trị xuất khẩu cá tra cả nước. Các doanh nghiệp thành viên đang nỗ lực đầu tư và liên kết, khép kín chuỗi sản xuất cá tra, là tiền đề tốt cho hoạt động quản lý xuyên suốt công tác chất lượng và xuất khẩu từ đầu đến cuối.

Kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét giao cho Hiệp hội VASEP tham gia quản lý và thực hiện các phần việc liên quan đến doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu và thị trường, dưới sự phân công cụ thể bằng các quy chế của Bộ Nông nghiệp & PTNT và Bộ Công thương, theo tinh thần của Nghị định.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm xem xét của Thủ tướng Chính phủ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PTT Hoàng Trung Hải, Vũ Văn Ninh;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp & PTNT
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp
- Tổng Cục Thủy sản;
- Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HH;
- VPHH;
- Lưu VPĐD tại Hà Nội.

**TM. BAN CHẤP HÀNH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN
VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
CHỦ TỊCH HIỆP HỘI**



Trần Thiện Hải